

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 11 năm 2022

Số: 309/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 439/2022/ TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Sơn Thị N, sinh ngày 13/3/1995

Trú tại: HKTT tại: Ấp Biên Đông A, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Nô Puôl, xã Vĩnh Tân, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

+ *Bị đơn*: Anh Lê Tấn Ch, sinh năm 1993

Trú tại: Ấp Biên Đông A, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Sơn Thị N và anh Lê Tấn Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Sơn Thị N và anh Lê Tấn Ch.

2.2- *Về con chung*: Giao 01 người con chung là cháu Lê Minh T, sinh ngày 20/3/2016 cho anh Lê Tấn Ch tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; cháu Lê Minh T đang sống cùng anh Lê Tấn Ch nên được giữ nguyên

Giao 01 người con chung là cháu Lê Ngọc Tr, sinh ngày 12/3/2018 cho chị Sơn Thị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; cháu cháu Lê Ngọc Tr đang sống cùng chị Sơn Thị N nên được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Sơn Thị N và anh Lê Tấn Ch không yêu cầu đặt ra cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn chị Sơn Thị N và anh Lê Tấn Ch được quyền đến thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

2.3- *Về tài sản chung*: Chị Sơn Thị N và anh Lê Tấn Ch cùng thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- *Về nợ chung*: Chị Sơn Thị N và anh Lê Tấn Ch cùng thống nhất xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5- *Về án phí hôn nhân và gia đình*: 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, chị Sơn Thị N phải nộp 75.000 đồng, anh Lê Tấn Ch phải nộp 75.000 đồng. Chị Sơn Thị N tự nguyện nộp thay cho anh Lê Tấn Ch; do đó, chị Sơn Thị N phải chịu án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Sơn Thị N đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo biên lai thu số 0008010 được chuyển thu án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Hoàn lại cho chị Sơn Thị N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình